

BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG KẾ HOẠCH NĂM 2025 - THÁNG 01+02
 (Kèm theo Công văn số /BC-UBND ngày /02/2025 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Vốn kế hoạch				Lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng trước liền kề					Ước lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng báo cáo			Nhu cầu thanh toán tháng 02/2025				
		Tổng số	vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài (nếu có)	Vốn kế hoạch giao trong năm		Tổng số	Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài		Thanh toán vốn kế hoạch năm			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
				Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch Bộ, cơ quan trung ương/dịa phương triển khai		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm		Thanh toán vốn kế hoạch kéo dài	Thanh toán vốn kế hoạch năm	
								Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi		Thanh toán khối lượng hoàn thành							Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi
1	2	3=4+6	4	5	6	7=8+11	8=9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16	17	18	19
	TỔNG SỐ	9.381.579	-	8.412.548	9.381.579	600.023	-	-	-	600.023	569.656	30.368	1.321.683	-	1.321.683	721.660	-	721.660
*	VỐN NSNN (A)+(B) (1)+(2)	9.381.579	-	8.412.548	9.381.579	600.023	-	-	-	600.023	569.656	30.368	1.321.683	-	1.321.683	721.660	-	721.660
	(1) VỐN TRONG NƯỚC	9.211.284	-	8.242.253	9.211.284	571.763	-	-	-	571.763	541.503	30.260	1.280.324	-	1.280.324	708.560	-	708.560
	(2) VỐN NƯỚC NGOÀI	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	(A) VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	8.170.071	-	7.201.040	8.170.071	497.212	-	-	-	497.212	466.952	30.260	1.125.679	-	1.125.679	628.467	-	628.467
	(B) VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG; TRONG ĐÓ:	911.508	-	911.508	911.508	102.811	-	-	-	102.811	102.704	107	172.927	-	172.927	70.116	-	70.116
	Vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực; trong đó:	646.484	-	646.484	646.484	53.610	-	-	-	53.610	53.502	107	103.339	-	103.339	49.730	-	49.730
	Vốn trong nước	476.189	-	476.189	476.189	25.350	-	-	-	25.350	25.350	-	61.980	-	61.980	36.630	-	36.630
	Vốn nước ngoài	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia; trong đó:	265.024	-	265.024	265.024	49.202	-	-	-	49.202	49.202	-	69.588	-	69.588	20.386	-	20.386
	Vốn trong nước	265.024	-	265.024	265.024	49.202	-	-	-	49.202	49.202	-	69.588	-	69.588	20.386	-	20.386
	Vốn nước ngoài	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Vốn NSTW bổ sung ngoài kế hoạch được giao	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
*	VỐN TỪ NGUỒN THU HỢP PHÁP CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DÀNH ĐỂ ĐẦU TƯ THEO QUY ĐỊNH (A.2+B.2)																	
A	DỰ ÁN DO BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ																	
	Vốn trong nước																	
	Vốn nước ngoài, trong đó:																	
	- Theo cơ chế ghi thu ghi chi																	
	- Theo cơ chế tài chính trong nước																	
A.1	VỐN NSNN																	
A.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định																	
	Bộ...																	
B	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ	9.381.579	-	8.412.548	9.381.579	600.023	-	-	-	600.023	569.656	30.368	1.321.683	-	1.321.683	721.660	-	721.660
	Vốn trong nước	9.211.284	-	8.242.253	9.211.284	571.763	-	-	-	571.763	541.503	30.260	1.280.324	-	1.280.324	708.560	-	708.560
	Vốn nước ngoài, trong đó:	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế ghi thu ghi chi	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế tài chính trong nước	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
B.1	VỐN NSNN	9.381.579	-	8.412.548	9.381.579	600.023	-	-	-	600.023	569.656	30.368	1.321.683	-	1.321.683	721.660	-	721.660
	Vốn trong nước	9.211.284	-	8.242.253	9.211.284	571.763	-	-	-	571.763	541.503	30.260	1.280.324	-	1.280.324	708.560	-	708.560
	Vốn nước ngoài, trong đó:	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế ghi thu ghi chi	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế tài chính trong nước	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1	Vốn cân đối ngân sách địa phương	8.170.071	-	7.201.040	8.170.071	497.212	-	-	-	497.212	466.952	30.260	1.125.679	-	1.125.679	628.467	-	628.467
2	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	1.211.508	-	1.211.508	1.211.508	102.811	-	-	-	102.811	102.704	107	196.004	-	196.004	93.193	-	93.193
	Vốn trong nước	1.041.213	-	1.041.213	1.041.213	74.551	-	-	-	74.551	74.551	-	154.645	-	154.645	80.093	-	80.093
	Vốn nước ngoài, trong đó:	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế ghi thu ghi chi	170.295	-	170.295	170.295	28.260	-	-	-	28.260	28.152	107	41.360	-	41.360	13.100	-	13.100
	- Theo cơ chế tài chính trong nước	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.1	Vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực	646.484	-	646.484	646.484	53.610	-	-	-	53.610	53.502	107	103.339	-	103.339	49.730	-	49.730
	Vốn trong nước	476.189	-	476.189	476.189	25.350	-	-	-	25.350	25.350	-	61.980	-	61.980	36.630	-	36.630

Số: 23 /BC-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024 Kỳ báo cáo: Tháng 01 và tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 quy định về chế độ và biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư công và Văn bản số 2346/BTC-ĐT ngày 10/03/2022 về việc báo cáo tình hình giải ngân hàng quý, xác định nhu cầu giải ngân Quý tiếp theo theo quy định tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; trên cơ sở tổng hợp của các Sở Tài chính tại Văn bản số 438/STC-QLNS ngày 14/02/2025, UBND tỉnh Bình Định báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công tháng 1 và tháng 2 kế hoạch năm 2025 như sau:

I. Tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công:

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 9.382 tỷ đồng, trong đó: vốn kế hoạch năm 2025: 9.382 tỷ đồng
- Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng trước liền kề của phần vốn kế hoạch năm 2025: 600 tỷ đồng, đạt 6,4% so với kế hoạch giao.
- Ước lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng báo cáo của phần vốn kế hoạch năm 2025: 1.322 tỷ đồng, đạt 14,09% so với kế hoạch giao.


(Báo cáo kèm theo Biểu tổng hợp số 01a/TTKHN)

II. Nhận xét, đánh giá:

Để hoàn thành kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 và UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 4365/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị: KBNN tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương và các Chủ đầu tư chủ động triển khai thực hiện dự toán NSNN năm 2025 được giao ngay từ đầu năm, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đạt hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

III. Giải pháp:

UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, theo đó, yêu cầu các đơn vị khẩn trương, chủ động thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 đảm bảo mục tiêu theo các mốc thời gian 30/4/2025; 30/6/2025; 30/9/2025 và 31/12/2025 để phấn đấu hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công đạt hiệu quả, giúp cho công tác điều hành ngân sách trên địa bàn tỉnh được ổn định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp và chỉ đạo thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, KH và ĐT;
- KBNN tỉnh;
- CVP, PVPTH;
- Lưu: VT, K17.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh